

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 493/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 05 tháng 3 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2007 cho
Dự án phát triển cây chè tỉnh Phú Thọ, sử dụng vốn AFD**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thỏa ước mở tín dụng số CVN 1054 01E và CVN 1054 02F ký ngày 13/9/2005 giữa Bộ Tài chính và cơ quan Phát triển Pháp AFD về việc tài trợ cho Dự án phát triển cây chè tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Văn bản số 1491/BTC-TCĐN ngày 04/10/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn giải ngân và cơ chế tài chính áp dụng đối với dự án;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số: 73/SKH-KTĐN ngày 26/02/2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2007 cho Dự án Phát triển cây chè tỉnh Phú Thọ, sử dụng vốn AFD, như sau:

(Theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch được giao, Ban quản lý dự án tỉnh và các chủ hợp phần dự án phối hợp với UBND các huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ dự án và theo đúng các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng và các quy định của nhà tài trợ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng Ban QLDA phát triển cây chè tỉnh Phú Thọ; Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT Phú Thọ; Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng giao thông Phú Thọ; Chủ tịch UBND các huyện: Thanh Sơn, Yên Lập, Đoan Hùng, Thanh Thủy, Hạ Hòa, Cẩm Khê, Phù Ninh, Thanh Ba và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Nguyễn Ngọc Hải

Phụ lục số 01:

KẾ HOẠCH TRỒNG CHÈ NĂM 2007*(Kèm theo Quyết định số: 493/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Huyện	Trồng chè (ha)		Vốn AFD (Triệu đồng)		Vốn của dân (Triệu đồng)	
		Trồng mới	Thâm canh	Trồng mới	Thâm canh	Trồng mới	Thâm canh
1	Đoan Hùng	97,5	128,1	2 862,502	738, 497	897,975	149,365
2	Hạ Hòa	85	212	4 495,515	1222,180	782,850	247,192
3	Thanh Ba	100	250	2 935,900	1 441,250	921,000	219,500
4	Phù Ninh	80	150	2 348,720	864,750	736,800	174,900
5	Yên Lập	130	66	3 816,670	380,490	1 197,300	76,956
6	Cẩm Khê	30	90	880. 770	518,850	276,300	104,940
7	Thanh Sơn	250	300	7 339,750	1 729,500	2 302,500	349,800
8	Thanh Thủy	44	30	1 219,796	172,950	405,240	34,980
	Cộng	816,5	1 226,1	23 791,623	7 068,467	7 519,965	1 429,633

Tổng nhu cầu vốn năm 2007: 39.998,688 triệu đồng, trong đó:

- Vốn vay AFD: 31.040,090 triệu đồng
- Vốn dân tự huy động (bằng công lao động, phân hữu cơ): 8.949,598 triệu đồng

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG ĐƯỜNG GTNT NĂM 2007*(Kèm theo Quyết định số: 493/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Huyện	Tuyến đường	Số km	Dự kiến vốn (Triệu đồng)	
				Tổng số	T.đó: Vốn xây lắp vay AFD
1	Đoan Hùng	1. Ngọc Quan Sóc Đăng	2,0	810	710
		2. Phúc Lai – Phương Yên	3,5	1425	1250
2	Hạ Hòa	1. Hà Lương	3,0	1210	1060
		2. Gia Điền	4,0	1615	1415
3	Thanh Ba	1. Đồng Lĩnh – Thái Ninh	5,5	2225	1950
4	Cẩm Khê	1. Hương Lung – Xóm Suối	4,0	1615	1415
5	Thanh Thủy	1. Trung Nghĩa:			
		- Lãng Xương – Đồi Chè	1,5	605	530
		- Lãng Vân – Đồi Chè	1,5	605	530
6	Thanh Sơn	1. Địch Quả			
		- Kim Lương – Việt Tiến	2,0	810	710
	Cộng		27	10.920	9.570

Tổng nhu cầu vốn năm 2007: 10.920 triệu đồng, trong đó:

- Vốn vay AFD: 9.570 triệu đồng

- Vốn đối ứng ngân sách tỉnh: 1.350 triệu đồng.

KẾ HOẠCH MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ**Cho ban quản lý dự án***(Kèm theo Quyết định số: 493/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)**Đơn vị: Triệu VNĐ*

STT	Thiết bị	Chủng loại	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Máy tính văn phòng		04 bộ	7,50	30,00	
2	Máy điều hòa		06 chiếc	10,00	60,00	
3	Máy ảnh	Sony KTS	04 chiếc	7,00	28,00	
4	Tủ lạnh	Toshiba 150L	03 chiếc	5,00	15,00	
	Cộng				133,00	

Tổng kinh phí mua sắm trang thiết bị cho Ban QLDA tỉnh: 133,00 triệu đồng; trong đó:

- Vốn Ngân sách Nhà nước cấp: 133,00 triệu đồng.

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2007
DỰ ÁN PHÁT TRIỂN CÂY CHÈ TỈNH PHÚ THỌ SỬ DỤNG VỐN AFD
(Kèm theo Quyết định số: 493/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

Đơn vị: Triệu VNĐ

Các hợp phần của dự án	Tổng vốn của dự án				Kế hoạch năm 2007		
	Tổng số	Vốn AFD	Vốn NS tỉnh	Vốn huy động dân	Vốn AFD	Vốn NS tỉnh	Vốn huy động dân
1. Tín dụng trồng chè:	133 038,408	102 491,740	-	30 546,668	31 040,090	-	8.949,598
- Trồng mới	115 708,256	88 078,256	-	27 630,000	23.971,623	-	7.519,965
- Thâm canh	17 330,152	14 413,484	-	2 916,668	7 068,467	-	1.429,633
2. Xây dựng GTNT:	52 110,980	40 612,712	11 489,268	-	9 570,000	2.143,873	-
- Khảo sát thiết kế, KTCB khác	2.875,000	-	2.875,000	-	-	1 193,873	-
- Điền bù GPMB	6.487,768	-	6.487,768	-	-	950,000	-
- XD đường	40.612,712	40 612,712	-	-	9 570,000	-	-
- Bảo dưỡng đường	2.135,500	-	2.135,500	-	-	-	-
3. Các biện pháp đi kèm:	19 420,000	15 520,000	3 900,00	-	3 319,242	875,000	-
- Khuyến nông ĐT	5 121,720	5 121,720	-	-	1 167,550	-	-
- Hỗ trợ kỹ thuật						-	
+ HTKT sản xuất	2 641,000	2 641,000	-	-	1 007,000	-	-

+ HTKT kiểm tra c.lượng	2 622,000	2 622,000	-	-	380,000	-	-
+ Theo dõi đánh giá k.toán	3 935,280	3 935,280	-	-	648,692	-	-
- Quản lý dự án	5 100,000	1 200,000	3 900,00	-	133,000	875,000	-
4. Dự phòng	7 020,000	7 020,000	-	-	-	-	-
Cộng	211 589,388	158 633,452	15 389,268	30 546,668	43.946,332	3.018,873	8.949,598

Tổng vốn năm 2007: 55.914,803 triệu đồng, gồm:

- Vốn đầu tư trồng chè: 39.998,688 triệu đồng (trong đó: Vốn vay AFD: 31.040,090 triệu đồng; vốn của dân 8.949,698 triệu đồng)
- Vốn xây dựng đường GTNT: 11.713,873 triệu đồng (trong đó vốn vay AFD: 9.570,000 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách: 2.143,873, gồm cả khối lượng năm 2006 chuyển sang là 1.018,873 triệu đồng)
- Vốn các biện pháp đi kèm: 4.211,242 triệu đồng (trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp: 3 336,242 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách từ 875,000 triệu đồng)